

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HS-ST
Ngày 27-5-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mận.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Sự.

Ông Võ Thanh Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Diệu – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Huy L, sinh ngày 05 tháng 12 năm 1996 tại huyện P, tỉnh Quảng Nam. Nơi ĐKKTT và nơi ở hiện nay: thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khoa B (đã chết) và bà Trần Thị L (*sinh năm: 1977*); Gia đình 2 anh em, bị cáo là con lớn; có vợ là Trần Thị Thu Y (*đã ly hôn*); có 01 con sinh năm 2018 (*đã chết*).

Tiền án: Ngày 09/9/2021, Nguyễn Huy L bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 03 (ba) năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 84/2021/HS-ST (*chấp hành xong án phạt tù ngày 01/5/2024*), chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không;

Nhân thân:

- Năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện P áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng theo Quyết định số 05/2018/QĐ-TA ngày 22/8/2018.

- Năm 2019, bị Tòa án nhân dân huyện P áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng theo Quyết định số 22/QĐ-TA ngày 04/10/2019.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

* *Bị hại:* Ông Lê Trung K, sinh năm 1975; Địa chỉ: thôn H, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1994; Địa chỉ: thôn Đ, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

Bà Lê Thị H, sinh năm 1980; Địa chỉ: khối phố M, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 ngày 11/9/2024, Nguyễn Huy L điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream (không nhớ biển kiểm soát) đến nhà Nguyễn Quốc H (*sinh năm: 1994; trú tại: thôn Đ, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam*) chở H đi chơi. Khi đến thôn H, xã T thì H nói để H chở nên L giao xe cho H điều khiển, đi được một đoạn thì cả hai thấy nhà ông Lê Trung K (*sinh năm: 1975; trú tại: thôn H, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam*) không có người trông coi, H điều khiển xe chở L đi thẳng vào bên trong cổng nhà ông K, L xuống xe đi bộ vào hiên nhà ông K lấy trộm 03 (ba) thùng bia Huda lon xanh ra để ở бага xe rồi cùng H chở đến tiệm tạp hóa M tại Khối phố M, phường A, thành phố T bán cho Lê Thị H (*sinh năm: 1980; trú tại: Khối phố M, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; chủ tiệm tạp hóa M*) bán với số tiền 660.000 đồng (*Sáu trăm sáu mươi ngàn đồng*), L và H chia nhau mỗi người 330.000 đồng để tiêu xài.

Tại Kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 07/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Ninh kết luận: Giá trị 03 (Ba) thùng bia HUDA PREMIUM QUALITY 24CANS x 330ml loại thùng xanh trắng 24 lon 330ml tại thời điểm ngày 11/9/2024 là 846.000 đồng (*Tám trăm bốn mươi sáu ngàn đồng*).

** Về vật chứng, xử lý vật chứng tạm giữ trong vụ án:*

- 01 (Một) thẻ nhớ SD có chứa dữ liệu trích xuất từ camera do Lê Trung Khánh cung cấp; 01 (Một) thẻ nhớ SD có chứa dữ liệu trích xuất từ camera do Lê Thị Hà cung cấp đưa vào hồ sơ vụ án.

** Về dân sự:*

Nguyễn Huy Lộc và Lê Trung K đã tự thỏa thuận giải quyết bồi thường. Bị hại Lê Trung K có đơn xin không giải quyết dân sự.

** Vấn đề liên quan trong vụ án:*

Đối với hành vi Trộm cắp tài sản của Nguyễn Quốc H Cơ quan điều tra đã chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền đề nghị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Huy L, Cơ quan điều tra còn phát hiện thêm hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Huy L. Đối

với hành vi này, Cơ quan điều tra đã chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền đề nghị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với hành vi mua 03 thùng bia Huda của Lê Thị H, Thời điểm Lê Thị H mua số bia trên thì không biết tài sản này là do Nguyễn Huy L, Nguyễn Quốc H trộm cắp mà có nên không đủ cơ sở xử lý về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với chiếc xe mô tô Nguyễn Huy L, Nguyễn Quốc H sử dụng để đi trộm cắp tài sản: các đối tượng khai nhận chiếc xe này do Nguyễn Huy L mượn của một người tên Mười khoảng 32 tuổi nhà ở T, T, Quảng Nam; Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng với thông tin L cung cấp, không đủ cơ sở để xác định lai lịch người tên M nên không đề cập xử lý.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Nguyễn Huy L thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại Lê Trung K.

Tại Cáo trạng số: 13/CT-VKS-PN ngày 14/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Nguyễn Huy Lộc về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên quan điểm truy tố và tại phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Huy L từ 06 đến 09 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung. Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị giải quyết; Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Huy L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện P, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập, phù hợp với lời khai của bị hại và những người liên quan.

Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Mặc dù Nguyễn Huy L đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 84/2021/HS-ST của Tòa án nhân dân thành phố T (*chấp hành xong án phạt tù ngày 01/5/2024*), chưa được xóa án tích nhưng vào khoảng 09 giờ ngày 11/9/2024, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông Lê Trung K, Nguyễn Huy L cùng với Nguyễn Quốc H đã lén lút trộm cắp 03 (ba) thùng bia Huda của ông K tại thôn H, xã T, huyện P, trị giá 846.000 (*Tám trăm bốn mươi sáu ngàn đồng*). Do đó, hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của chủ sở hữu và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản, đã lén lút trộm cắp của Lê Trung K 03 thùng bia Huda trị giá là 846.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo L có nhân thân xấu, đã bị kết án về hành vi Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, đã bồi thường thiệt hại 03 thùng bia cho bị hại nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra kết hợp với xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Về dân sự: Nguyễn Huy L và Lê Trung K đã tự thỏa thuận giải quyết bồi thường, bị hại Lê Trung K có đơn xin không giải quyết dân sự nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: 01 (Một) thẻ nhớ SD có chứa dữ liệu trích xuất từ camera do Lê Trung K cung cấp; 01 (Một) thẻ nhớ SD có chứa dữ liệu trích xuất từ camera do Lê Thị H cung cấp là vật chứng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo L nên cần lưu hồ sơ vụ án.

[8] Về những vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với hành vi Trộm cắp tài sản của Nguyễn Quốc H Cơ quan điều tra đã chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền đề nghị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định là có cơ sở.

Đối với hành vi hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Huy L, Cơ quan điều tra đã chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền đề nghị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định là có căn cứ.

Đối với hành vi mua 03 thùng bia Huda của Lê Thị H, thời điểm Lê Thị H mua số bia trên thì không biết tài sản này là do Nguyễn Huy L, Nguyễn Quốc H trộm cắp mà có nên không xử lý đối với Lê Thị H về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có cơ sở.

Đối với chiếc xe mô tô Nguyễn Huy L, Nguyễn Quốc H sử dụng để đi trộm cắp tài sản: các đối tượng khai nhận chiếc xe này do Nguyễn Huy L mượn của một người tên M khoảng 32 tuổi nhà ở T, T, Quảng Nam; Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng với thông tin L cung cấp, không đủ cơ sở để xác định lai lịch người tên M nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Huy L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Huy L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Huy L 09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Lưu hồ sơ vụ án 01 (Một) thẻ nhớ SD có chứa dữ liệu trích xuất từ camera do Lê Trung Khánh cung cấp; 01 (Một) thẻ nhớ SD có chứa dữ liệu trích xuất từ camera do Lê Thị H cung cấp.

3/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Huy L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/5/2025); bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Công an tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THA DS huyện P;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mận